TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA** ————	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ————————
Số: 81/2024/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Sơn La, ngày 12 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 131/2024/TLST–HNGĐ, ngày 22 tháng 7 năm 2024 về tranh chấp ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Hà Thị N, sinh năm 1968. Địa chỉ: Tổ 8, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Ông Nguyễn Đình L, sinh năm 1964. Địa chỉ: Thôn Đạo Ngạn, xã Hợp Đồng, huyện CM, Thành phố HN.

Căn cứ khoản 3 Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hà Thị N và ông Nguyễn Đình L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: 01 con chung đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng; nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Hà Thị N và ông Nguyễn Đình L mỗi người phải chịu 75.000,đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Bà Hà Thị N tự nguyện chịu phần án phí dân sự sơ thẩm của ông Nguyễn Đình L, tổng số tiền án phí 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002083, ngày 22/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Trả bà Hà Thị N 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

N nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND TP Sơn La;
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- UBND phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Đào Thị Quỳnh Trang

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 81/TB-TA	*Thành phố Sơn La, ngày 12 tháng 8 năm 2024*

THÔNG BÁO
Kết quả giải quyết về hộ tịch

Kính gửi: UBND phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

Căn cứ Luật hộ tịch năm 2014;

Căn cứ Điều 269 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tòa án nhân dân thành phố Sơn La thông báo cho UBND phường Chiềng Lề về kết quả giải quyết về hộ tịch như sau:

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 81/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 12/8/2024 về tranh chấp ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Hà Thị N, sinh năm 1968. Địa chỉ: Tổ 8, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Ông Nguyễn Đình L, sinh năm 1964. Địa chỉ: Thôn Đạo Ngạn, xã Hợp Đồng, huyện CM, Thành phố HN.

Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã quyết định:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hà Thị N và ông Nguyễn Đình L.

Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự đã có hiệu lực pháp luật. Tòa án nhân dân thành phố Sơn La thông báo cho UBND phường Chiềng Lề biết để thực hiện ghi vào sổ hộ tịch (giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 32, quyển số 01, ngày 17/6/2002).

N nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Đào Thị Quỳnh Trang